

Số: 27/2024/QĐST - DS

Hoàng Mai, ngày 13 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 52/2024/TLST-DS ngày 14 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Q

Địa chỉ: Tầng A, 2, Tòa nhà S P, phường B, quận A, tp Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V – Chức danh: Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Thanh H – chức vụ: Giám đốc THN trực tiếp và XLN vùng B - Khối mạng lưới kinh doanh ngân hàng bán lẻ. Theo giấy ủy quyền số 067296.24 ngày 04/4/2024. Địa chỉ: Tầng A tòa nhà P, số C đường M, phường Q, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

Người được ông Phạm Thanh H ủy quyền lại: Ông Phan Văn P, sinh năm 1991 – Chuyên viên xử lý nợ ngân hàng V1.

- Bị đơn: Bà Trần Thị H1, sinh năm 1970. Địa chỉ: Tổ dân phố K, phường M, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

2. Sự thoả thuận của các đương sự thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả nợ: Bà Trần Thị H1 có nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng

thương mại cổ phần Q theo hợp đồng tín dụng số 1317376.23 ngày 10 tháng 03 năm 2023, tạm tính đến ngày 05 tháng 8 năm 2024 với tiền nợ gốc là 1.193.000.000 đồng và tiền nợ lãi trong hạn là 16.465.337 đồng, tiền nợ lãi quá hạn 158.240.337 đồng. Tổng cả gốc và lãi là 1.367.706.049 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo ngày 05 tháng 8 năm 2024, bà Trần Thị H1 còn phải tiếp tục chịu tiền lãi theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 1317376.23 ngày 10 tháng 03 năm 2023 và đơn đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 1317376 (1). 23 ngày 13/3/2023 và đơn đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 6564394 (2). 21 ngày 19/12/2022 cho đến khi trả hết nợ.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, đơn đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng thương mại cổ phần Q1 thì lãi suất mà bà Trần Thị H1 phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần Q1 theo Quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của ngân hàng.

2.2. Về xử lý tài sản bảo đảm: Trường hợp bà Trần Thị H1 không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán toàn bộ khoản nợ nêu trên và lãi phát sinh thì Ngân hàng TMCP Q có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án tiến hành kê biên, phát mại tài sản bảo đảm là toàn bộ quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất tọa lạc tại thửa đất số 83 tờ bản đồ số 45 địa chỉ thửa đất: Tổ dân phố K, phường M, thị xã H, tỉnh Nghệ An. Đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CR683815 ngày 03 tháng 6 năm 2019. Được thế chấp theo hợp đồng thế chấp số 4174453.21 ngày 17/12/2021, công chứng tại văn phòng C số 5418/HĐTC, quyển số 06/2021 TP/CC-SCC/HĐGD/VPVVNDT ngày 17/12/2021, được đăng ký thế chấp ngày 17/12/2021 tại chi nhánh V2 đăng ký đất đai thị xã H.

Nếu số tiền thu được từ bán/xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì bà Trần Thị H1 tiếp tục có nghĩa vụ trả nợ cho đến khi trả xong toàn bộ số nợ.

Khi bà Trần Thị H1 trả xong nợ thì Ngân hàng có nghĩa vụ trả lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CR683815 ngày 03 tháng 6 năm 2019 cho bà Trần Thị H1.

2.3. Về án phí, chi phí tố tụng: Bà Trần Thị H1 thống nhất thỏa thuận chịu cả 26.515.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Q số tiền tạm ứng án phí 25.525.000 đồng theo biên lai số 0008500 ngày 14/6/2024 tại chi cục thi hành án dân sự thị xã Hoàng Mai tỉnh Nghệ An.

Tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ nguyên đơn và bị đơn thống nhất thỏa thuận: Bà Trần Thị H1 chịu cả tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ 7.000.000 đồng. Bà Trần Thị H1 có nghĩa vụ trả lại cho ngân hàng số tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ ngân hàng đã nộp là 7.000.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS tx Hoàng Mai
- THA tx Hoàng Mai
- TAND tỉnh Nghệ An
- Lưu HS;

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Hồng Lĩnh